

BỘ NGOẠI THƯƠNG-
NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 118-
LB/TT/NgT/NHNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 1983

THÔNG TƯ

CỦA LIÊN BỘ NGOẠI THƯƠNG - NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC SỐ 118-LB/TT/NGT/NHNN NGÀY 20-9-1983 HƯỚNG
DẪN THI HÀNH ĐIỀU 6 QUYẾT ĐỊNH SỐ 113-HĐBT NGÀY 10-7-1982 CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG VỀ MỘT SỐ
BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN HÀNG XUẤT KHẨU VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP KHẨU

Căn cứ tinh thần nghị định số 40-CP ngày 7-2-1980 của Hội đồng Chính phủ ban hành bản
quy định về chính sách và biện pháp nhằm khuyến khích phát triển sản xuất hàng xuất khẩu.
Nghị định số 200-CP ngày 26-5-1981 của Hội đồng Chính phủ bổ sung và sửa đổi một số
điểm trong bản quy định ban hành kèm theo nghị định số 40-CP và quyết định số 40-CP và
quyết định số 113-HĐBT ngày 10-7-1982 của Hội đồng bộ trưởng về một số biện pháp phát
triển hàng xuất khẩu và tăng cường công tác quản lý xuất nhập khẩu.

Điều 6 quyết định số 113-HĐBT quy định: "nếu các tổ chức xuất nhập khẩu trung ương tổ
chức sản xuất, thu mua các mặt hàng xuất khẩu không thuộc danh mục mặt hàng xuất khẩu
trung ương thì được sử dụng từ 70 đến 90% số ngoại tệ thu được (theo trị giá FOB) tùy theo
từng trường hợp; số ngoại tệ còn lại từ 10 đến 30% nộp vào quỹ ngoại tệ của Nhà nước.

Nếu các tổ chức xuất nhập khẩu trung ương vay ngoại tệ của nước ngoài hoặc của quỹ ngoại
tệ xuất khẩu Nhà nước để sản xuất hàng xuất khẩu thì sau khi hoàn trả lại vốn và lãi, được sử
dụng 70% số ngoại tệ thu được, và coi là vốn tự có để công ty dùng vào việc nhập khẩu vật tư,
hàng hoá phục vụ phát triển, mở rộng sản xuất hàng xuất khẩu, không được dùng vào việc
khác; 30% số ngoại tệ còn lại được bổ sung vào quỹ ngoại tệ xuất khẩu Nhà nước".

Liên bộ Ngoại thương - Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn cụ thể thêm như sau:

1. Mục đích của quy định này là để khuyến khích các tổng công ty, công ty xuất nhập khẩu trung ương (dưới đây gọi là đơn vị xuất nhập khẩu) phát huy tính chủ động sáng tạo, nhằm đẩy mạnh sản xuất, thu mua, tăng nguồn hàng xuất khẩu, tăng thu ngoại tệ cho Nhà nước và để tạo điều kiện cho các tổng công ty, công ty xuất nhập khẩu chủ động hơn về nguồn vốn ngoại tệ, các đơn vị này sử dụng một phần ngoại tệ thu được để nhập khẩu vật tư hàng hoá phục vụ phát triển, mở rộng sản xuất hàng xuất khẩu.

2. Mức ngoại tệ đơn vị được hưởng như sau:

a) Trong trường hợp các đơn vị xuất nhập khẩu tổ chức sản xuất, thu mua các mặt hàng xuất khẩu không thuộc danh mục mặt hàng xuất khẩu trung ương thống nhất quản lý, hàng xuất khẩu thực hiện vượt mức kế hoạch trung ương giao, Nhà nước không giao kế hoạch, hoặc giao kế hoạch nhưng không cung cấp vật tư tương ứng như quy định trong điều 4 của quyết định số 113-HĐBT thì được sử dụng ngoại tệ theo tỷ lệ quy định trong thông tư số 64-BNgT ngày 3-11-1982 của Bộ Ngoại thương.

Tỷ lệ phần trăm quy định trên đây tính theo giá FOB.

b) Trong trường hợp các đơn vị xuất nhập khẩu vay ngoại tệ của nước ngoài hoặc của quỹ ngoại tệ xuất khẩu Nhà nước để sản xuất hàng xuất khẩu thì sau khi hoàn trả vốn và lãi được sử dụng 70% số ngoại tệ thu được.

Phần ngoại tệ còn lại đơn vị nộp vào quỹ ngoại tệ của Nhà nước.

3. Mỗi đơn vị xuất nhập khẩu được mở tài khoản Quyền sử dụng ngoại tệ tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam hoặc chi nhánh ngân hàng ngoại thương để hạch toán các khoản thu chi ngoại tệ.

a) Phần thu của tài khoản gồm:

- Vốn tự có bằng ngoại tệ của đơn vị được cấp (nếu có).
- Ngoại tệ được hưởng do xuất khẩu các mặt hàng đơn vị tự tổ chức sản xuất và thu mua ngoài danh mục mặt hàng trung ương quản lý, các mặt hàng trung ương thống nhất quản lý nhưng đơn vị thực hiện vượt mức kế hoạch, hoặc Nhà nước không giao kế hoạch hay giao kế hoạch nhưng không cung cấp vật tư tương ứng.
- Phần ngoại tệ đơn vị được hưởng sau khi đã hoàn trả hết nợ vốn và lãi vay.
- Ngoại tệ thuộc hoạt động kinh doanh vốn ngoại tệ của nước ngoài nhưng chưa đến kỳ trả nợ.